

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG DỰ ÁN HOÀN THÀNH CẤP
THÀNH PHỐ QUẢN LÝ ĐẾN NGÀY 31/12/2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung		Tổng mức đầu tư	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán	Chênh lệch
I	Tổng số	3	118.505	109.517	109.381	(136)
	Nhóm B					
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Mê Linh, phục vụ GPMB đường trục trung tâm đô thị Mê Linh	1	12.655	9.886	9.834	-52
2	Cải tạo, nâng cấp trường THPT Mê Linh, huyện Mê Linh	1	89.050	86.244	86.160	-84
3	Cải tạo, nâng cấp trường THPT Tiên Phong, huyện Mê Linh	1	16.800	13.387	13.387	0

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG DỰ AN HOÀN THÀNH CẤP HUYỆN
QUẢN LÝ NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
I	Tổng số dự án quyết toán hoàn thành	120	691.779	642.747	636.981	(5.766)
	Nhóm C					
1	Xây dựng đường, cứng hóa mương tưới tiêu nội động thôn Văn Lôi, xã Tam Đồng (gồm 04 tuyến)	1	7.057	6.537	6.530	(7)
2	Kiên cố hoá đường và mương tưới tiêu trực chính nội động thôn Nam Cường, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh (các tuyến khu Đồng Quắc)	1	6.707	6.080	6.069	(11)
3	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT và rãnh thoát nước thôn 2, thôn 4, Hạ Lôi, xã Mê Linh, huyện Mê Linh (06 tuyến)	1	4.567	4.152	4.143	(9)
4	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước thôn 2 và thôn 3 Hạ Lôi, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội (gồm 10 tuyến)	1	4.379	4.021	4.011	(10)
5	Nâng cấp, cải tạo đường và rãnh thoát nước đường GTNT kết hợp giao thông nội động Tiên Đài, thôn Cẩm Vân, xã Vạn Yên, huyện Mê Linh	1	3.681	3.134	3.059	(75)
6	Xây dựng công, hàng rào, sân vườn và mua sắm thiết bị nhà văn hóa thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	1.417	1.340	1.313	(27)
7	Tờ trình v/v đề nghị thẩm định và phê duyệt quyết toán công trình: Nhà văn hóa thôn Đông Cao, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh	1	4.000	3.789	3.776	(13)
8	cải tạo nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Tây Xá, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh	1	3.643	3.308	3.262	(46)
9	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trực chính thôn Văn Lôi và thôn Nam Cường, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh (Tuyến từ đường TL312 đi thôn Bồng Mạc, Tuyến đường nhà Truyền Hương đến nhà Hồng Phong và Tuyến đường từ đường 100 đi Miếu Mẫu)	1	2.458	2.295	2.293	(2)

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
10	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường giao thông trục chính, ngõ xóm Gao, xóm Đông, xóm Chùa thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc	1	3.311	2.917	2.916	(1)
11	Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường và rãnh thoát nước trục chính thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh (các tuyến xóm Gao)	1	3.148	3.127	3.112	(15)
12	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh (Các tuyến còn lại)	1	1.207	884	878	(6)
13	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước tổ dân phố số 03 thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh (06 tuyến)	1	4.134	3.585	3.530	(55)
14	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Phù Trì, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh (các tuyến xóm Lai Thượng)	1	3.846	3.521	3.481	(40)
15	Đường GTNT trục chính thôn Khê Ngoại, xã Văn Khê, huyện Mê Linh (các tuyến xóm Trại và xóm San)	1	3.051	2.488	2.457	(31)
16	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa tổ dân phố số 8, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	1	1.187	1.107	1.046	(61)
17	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước thôn Bên Già xã Kim Hoa	1	2.166	1.892	1.883	(9)
18	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước thôn Bảo Tháp, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh (các tuyến trong khu dân cư)	1	5.055	4.193	4.169	(24)
19	Xây dựng kiên cố hóa đường và mương tưới tiêu trục chính nội đồng thôn Phú Mỹ, xã Tự Lập, huyện Mê Linh (các tuyến khu Đồng Đanh Khôi, đồng Trùng Ngăn, đồng Trùng Ngăn, đồng Rằm và đồng Lò Hóp)	1	5.456	5.158	5.118	(40)
20	Mua sắm trang thiết bị Hội trường Đảng ủy - HĐND - UBND xã Tiến Thắng	1	1.082	1.060	1.046	(14)

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
21	Cải tạo, sửa chữa các nhà văn hóa thôn Ấp 1, thôn Ấp 2, thôn Do Thượng, thôn Trung Hậu Đông, thôn Phố Yên xã Tiên Phong	1	3.587	3.424	3.366	(58)
22	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá QSD đất tại điểm X4, thôn Lâm Hộ, xã Thanh Lâm	1	707	664	602	(62)
23	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng công cộng tuyến đường Tam Đồng - Tự Lập, huyện Mê Linh	1	4.371	4.311	4.299	(12)
24	Cải tạo, sửa chữa khu trụ sở liên cơ quan (Trung tâm dạy nghề - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng - Trung tâm phát triển quỹ đất - Văn phòng đăng ký đất đai) huyện Mê Linh	1	4.075	3.906	3.857	(49)
25	Cải tạo, nâng cấp trạm y tế xã Thanh Lâm, xã Mê Linh	1	7.562	7.371	7.315	(56)
26	Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị trường mầm non Thanh Lâm A, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	672	617	616	(1)
27	Mua sắm thiết bị nội thất 07 nhà văn hoá thôn Bạch Đa, thôn Yên Phú, Ngọc Trì, Bến Già, Kim Tiên, Bảo Tháp, Phù Trì, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	1	2.143	2.039	2.033	(6)
28	Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường trục chính và rãnh thoát nước thôn Mạnh Trữ đi Xa Khúc, xã Chu Phan, huyện Mê Linh	1	7.308	6.894	6.868	(26)
29	Hội trường và các hạng mục phụ trợ thuộc khuôn viên trụ sở Đảng uỷ - HĐND - UBND xã Tiên Thắng, huyện Mê Linh	1	12.586	11.164	11.099	(65)
30	Cải tạo, nâng cấp sân vườn và các hạng mục phụ trợ UBND xã Văn Khê, huyện Mê Linh	1	1.942	1.822	1.738	(84)
31	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục chính xã Tam Đồng, huyện Mê Linh (Các tuyến đi nghĩa trang nhân dân thôn Nam Cường và thôn Văn Lôi)	1	5.818	5.035	4.959	(76)
32	Xây dựng nhà quản trang và nâng cấp các tuyến đường nội bộ nghĩa trang nhân dân xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh	1	4.526	4.349	4.316	(33)
33	Xây dựng tuyến đường từ trung tâm hành chính huyện Mê Linh đến trung tâm văn hóa thể thao huyện Mê Linh (giai đoạn 1)	1	53.262	53.262	53.262	-

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
34	xây dựng HTKT để đấu giá tại tổ dân phố số 3, thị trấn Chi Đông	1	27.145	23.780	23.744	(36)
35	Xây dựng cầu dân sinh xóm Nam và xóm SỔ, xã Liên mạc, huyện Mê Linh	1	2.864	2.824	2.822	(2)
36	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước thôn Yên Bài, xã Tự Lập, huyện Mê Linh (các tuyến xóm 1, xóm 2, xóm 3)	1	4.548	4.313	4.293	(20)
37	Cải tạo, nâng cấp Trường tiểu học Tiến Thịnh, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh	1	17.305	16.875	16.862	(13)
38	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn và rãnh thoát nước xã Thạch Đà, huyện Mê Linh (các tuyến xóm 1, xóm 4, xóm 7, thôn 1; xóm 8 thôn 2; xóm 14 thôn 3; xóm 17, xóm 18 thôn 4)	1	3.069	2.968	2.948	(20)
39	Cải tạo, sửa chữa tường rào Đình thôn Do Thượng, xã Tiên Phong, huyện Mê Linh	1	819	751	737	(14)
40	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông, rãnh thoát nước các tuyến trục chính và ngõ xóm thôn Nội Đồng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh (22 tuyến)	1	4.793	4.074	4.052	(22)
41	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh (gồm 18 tuyến đường và rãnh)	1	4.883	4.548	4.491	(57)
42	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất xen kẹt (điểm X3) tại thôn Bạch Đa, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	1	714	557	557	-
43	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông nông thôn liên thôn Đức Hậu đi thôn Thanh Vân, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	2.629	2.271	2.256	(15)
44	Trường THCS Chu Phan, huyện Mê Linh (Hạng mục: Nhà lớp học bộ môn, nhà giáo dục thể chất)	1	11.449	11.321	11.194	(127)
45	Nhà văn hóa thôn Yên Giáp, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh	1	2.798	2.540	2.454	(86)
46	Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường và rãnh thoát nước tổ dân phố số 5, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh (Đoạn từ Miếu Hoa Vàng đến đường Quang Minh)	1	5.661	5.585	5.557	(28)
47	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Phú Nhi, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh (11 tuyến)	1	4.127	3.689	3.300	(389)
48	Cải tạo, xây dựng bổ sung thêm mới các phòng làm việc của UBND xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh	1	460	454	450	(4)

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
49	Cải tạo, nâng cấp đường Kéo Quân Đền thờ Hai Bà Trưng (đoạn từ đường 50 đến cổng Đền)	1	4.421	4.037	4.032	(5)
50	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất xen kẹt tại thôn Yên Giáp, xã Tiên Thịnh, huyện mê Linh	1	2.174	1.919	1.909	(11)
51	Các hạng mục phụ trợ và mua sắm trang thiết bị nội thất nhà văn hóa thôn Văn Quán, xã Văn Khê, huyện mê Linh	1	958	771	766	(4)
52	Các hạng mục phụ trợ và mua sắm trang thiết bị nội thất nhà văn hoá thôn Khê Ngoại, xã Văn Khê, huyện Mê Linh	1	1.613	1.289	1.276	(12)
53	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông, rãnh thoát nước các tuyến trục chính và ngõ xóm thôn Nội Đồng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh (19 tuyến)	1	4.553	3.897	3.876	(21)
54	Xây dựng kiên cố hóa đường và mương tưới tiêu trục chính nội đồng thôn Yên Bài, xã Tự Lập, huyện Mê Linh	1	6.473	6.054	5.971	(83)
55	Cải tạo, chỉnh trang tuyến đường thoát xe khu vực đền thờ Hai Bà Trưng, huyện Mê Linh (bao quanh bãi đỗ xe và UBND xã Mê Linh)	1	2.554	2.183	2.177	(6)
56	Cải tạo, nâng cấp rãnh thoát nước thôn Đông Cao, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh (đoạn từ dốc Đông Cao đi khu trồng rau sạch)	1	2.507	2.337	2.326	(11)
57	Cải tạo, nâng cấp đường, rãnh thoát nước trục chính ven làng thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	1.671	1.439	1.427	(11)
58	Cải tạo, nâng cấp đường, rãnh thoát nước trục chính ven làng thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	1.417	1.341	1.314	(27)
59	Sửa chữa các công trình thủy lợi nội đồng tại các xã Kim Hoa, Tráng Việt và thị trấn Quang Minh	1	3.231	2.794	2.761	(33)
60	Nhà văn hóa thôn Đồng Vỡ, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	3.063	2.931	2.906	(25)
61	Cải tạo, nâng cấp đường trục chính thôn Nội Đồng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh (tuyến từ đường 23 đến đường 100)	1	4.404	3.682	3.601	(81)
62	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Tiên Thịnh, huyện Mê Linh	1	3.339	3.261	3.236	(25)
63	Đường giao thông trục chính tổ dân phố số 8, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	1	5.340	4.364	4.317	(47)
64	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước TDP số 10, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	1	4.706	4.489	7.812	3.323

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
65	Cải tạo, sửa chữa các nhà văn hóa thôn Trung Hậu Đoài, thôn Yên Nhân, xã Tiên Phong huyện Mê Linh, tp Hà Nội	1	2.396	2.183	2.171	(12)
66	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn thôn Kim Tiên, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	1	3.811	3.359	3.170	(189)
67	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn thôn Bảo Tháp, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	1	2.478	2.119	2.018	(101)
68	Cải tạo, nâng cấp rãnh thoát nước tuyến đường trục chính xóm 6 và xóm mới, thôn Hoàng Kim, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh	1	2.493	1.548	1.478	(70)
69	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước khu tập thể địa chất xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	3.536	2.889	2.838	(51)
70	Kiên cố hóa, bê tông hóa tuyến đường giao thông nội đồng và mương tưới tiêu thoát nước thôn Thanh Vân, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh (từ nhà ông Du - Ba Cây)	1	5.537	5.110	4.968	(142)
71	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	1	1.454	1.372	1.353	(19)
72	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh	1	4.089	3.813	3.776	(37)
73	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng và mương thủy lợi xã Thạch Đà (06 tuyến khu Chăm Tuyền)	1	8.589	8.025	7.999	(26)
74	Xây dựng kiên cố hóa đường và mương tưới tiêu trục chính nội đồng thôn PHÚ Mỹ, xã Tự Lập (các tuyến vào xóm 7, khu Đồng Bún cầu Gụ và đồng Bờ Làng)	1	5.380	5.207	5.152	(55)
75	Cải tạo, sửa chữa các nhà văn hóa thôn Trung Hậu Đoài, thôn Yên Nhân, xã Tiên Phong	1	2.396	2.189	2.171	(19)
76	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước các đoạn tuyến thuộc tổ dân phố số 4, 6, 8 thị trấn Chi Đông	1	4.385	4.092	4.011	(81)
77	Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường GTNT trục chính thôn Tráng Việt, xã Tráng Việt (tuyến từ sân vận động thôn Tráng Việt đi khu Soi Đẹp)	1	7.373	7.015	6.704	(311)
78	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Hoàng Xá và thôn Hoàng Kim, xã Hoàng Kim	1	1.288	1.215	1.191	(24)
79	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước trục chính xã Văn Khê, huyện Mê Linh (02 tuyến thuộc thôn Văn Quán 1 và Khê ngoài)	1	6.351	5.885	5.850	(34)
80	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Tiên Thắng, huyện Mê Linh	1	3.284	3.242	3.238	(5)
81	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết hợp với mương tưới tiêu thoát nước (Các tuyến đường cây Bác Hồ, trục giữa Núc)	1	6.068	6.004	5.936	(68)

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
82	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông, rãnh thoát nước 04 tuyến thuộc tổ dân phố số 9, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	1	5.897	5.602	5.602	(0)
83	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng và mương thủy lợi xã Thạch Đà, huyện Mê Linh (08 tuyến khu Đồng Lân, Đồng Âm)	1	9.955	9.390	9.374	(16)
84	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước trực chính thôn Hoàng Xá, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh (tuyến giáp khu Đầm Bạ)	1	2.240	1.802	1.788	(14)
85	Đào đắp hệ thống bờ thửa phục vụ công tác dồn ghép ruộng đất xã Thạch Đà, huyện Mê Linh (giai đoạn 2)	1	488	399	399	(0)
86	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và hệ thống rãnh thoát nước xã Thanh lâm, huyện Mê Linh	1	9.932	8.328	8.308	(20)
87	Xây dựng đường, cứng hóa mương tiêu nội đồng xã Kim Hoa, huyện Mê Linh (các tuyến khu Đồng Giêng, thôn Phù Trì)	1	3.984	3.668	3.587	(81)
88	Xây dựng đường, cứng hóa mương tưới tiêu nội bộ xã Kim Hoa, huyện Mê Linh (các tuyến thôn Bảo Tháp, thôn Phù Trì)1	1	5.443	5.036	5.023	(13)
89	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước xã Tự Lập, huyện Mê Linh (các tuyến thôn Phú Mỹ, thôn yên Bài)	1	5.152	4.811	4.724	(87)
90	Cải tạo, nâng cấp rãnh thoát nước trực chính và ngõ xóm thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh(24 tuyến)	1	5.753	5.322	5.187	(134)
91	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Phú Nhi, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh (03 tuyến)	1	6.799	6.617	6.425	(192)
92	Xây dựng hệ thống đường điện chiếu sáng các ngõ xóm, thôn Nội Đồng, xã Đại Thịnh	1	5.314	4.890	4.779	(111)
93	Cải tạo, nâng cấp sân thể thao các thôn Phú Hữu, Đức Hậu, Thanh Vân, Yên Vinh xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	3.962	3.860	3.855	(5)
94	Trường Mầm non Vạn Yên, xã Vạn yên, huyện Mê Linh	1	14.416	13.770	13.627	(143)
95	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật để đấu giá quyền sử dụng đất khu đất tại điểm X2, xứ đồng Bói, Đồng Bền, thôn Văn Lôi, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh	1	21907,114	18.441	15.554	(2.887)
96	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn Bảo Tháp, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	1	2.478	2.119	2.018	(101)
97	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước trực chính thôn Thanh Vân, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	4.740	4.548	4.519	(29)
98	Xây dựng hệ thống đường điện chiếu sáng các ngõ xóm thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh	1	4.311	3.922	3.875	(47)

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
99	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn Kim Tiên, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	1	3.811	3.359	3.170	(189)
100	Tu bổ, tôn tạo đình Đức Hậu, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	13.332	12.514	12.217	(297)
101	Xây dựng cầu qua kênh Thạnh Phú, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh	1	3.064	2.841	2.816	(25)
102	Xây dựng hệ thống đường chiến sáng các ngõ xóm, thôn Đại Bái, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh	1	1.968	1.666	1.641	(26)
103	Trường mầm non Quang minh A, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh (khu trung tâm)	1	63.872	61.640	61.336	(303)
104	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông ngõ xóm, rãnh thoát nước thôn Nại Châu, xã Chu Phan và Mạnh Trữ, xã Chu Phan, huyện Mê Linh (23 tuyến)	1	6.282	5.575	5.532	(43)
105	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh (gồm 13 tuyến đường và rãnh)	1	3.987	3.837	3.822	(15)
106	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông nông thôn ngõ xóm, thôn Thanh Vân, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	1	4.484	3.870	3.819	(51)
107	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT và rãnh thoát nước thôn Bạch Trữ, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh (các tuyến còn lại)	1	8.210	7.678	7.649	(29)
108	Cải tạo khu Ao cá Bác Hồ thành khu công viên, vườn hoa cây xanh, thể dục thể thao phục vụ sinh hoạt cộng đồng xã Thạch Đà, huyện Mê Linh	1	7.175	6.626	6.554	(72)
109	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh (gồm 19 tuyến đường và rãnh)	1	3.952	3.736	3.707	(29)
110	Xây dựng công, tường rào và sân, vườn nhà văn hóa thôn Xa Mạc, Yên Mạc, Bồng Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh	1	1.963	1.844	1.837	(7)
111	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn và rãnh thoát nước thôn Diên Táo, thôn Thái Lai, thôn Kim Giao, xã Tiến thắng, huyện Mê Linh (các tuyến còn lại)	1	6.936	6.748	6.735	(13)
112	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng và mương thủy lợi xã Liên Mạc, huyện Mê Linh (04 tuyến từ Đồng Cửa Vực, Đồng Chuôm Tre)	1	7.403	6.761	6.617	(145)
113	Xây dựng rãnh thoát nước trực chính ven thôn Thanh Vân, xã Thanh lâm	1	1.172	1.073	1.054	(18)

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
114	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông, rãnh thoát nước xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh (các tuyến ngõ xóm còn lại)	1	5.285	4.840	4.806	(34)
115	Xây dựng trạm bơm Tiêu xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh	1	4.347	4.026	3.930	(96)
116	Trường THCS mê linh, xã Mê Linh, huyện Mê Linh (Hạng mục: Xây dựng nhà lớp học bộ môn 03 tầng 6 phòng học, cải tạo nhà lớp học 2 tầng và 3 tầng, cải tạo sân vườn và hệ thống thoát nước sân trường)	1	19.227	19.114	18.918	(195)
117	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông, rãnh thoát nước các tuyến trục chính và ngõ xóm thôn Nội Đồng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh (15 tuyến)	1	4.226	3.855	3.821	(34)
118	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước TDP số 10, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	1	4.707	4.490	4.476	(14)
119	Xây dựng kiên cố hóa đường và mương tưới tiêu trục chính nội đồng thôn Cur An, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh (các tuyến khu đồng sau chùa, đồng Nội Trong, đồng Vọng Xóm và Đồng Dim)	1	3.204	2.988	2.983	(6)
120	Cải tạo, nâng cấp sân vận động thôn Phú Mỹ và thôn Yên Bài, xã Tự Lập, huyện Mê Linh	1	3.697	3.090	3.030	(59)